

Số: 2746 /BHXH-QLTST
V/v triển khai thực hiện BHYT học sinh,
sinh viên năm học 2024-2025

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hạ Long

Thực hiện Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT và các quy định hiện hành về bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên (BHYT HSSV); Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn thực hiện BHYT HSSV năm học 2024-2025 như sau:

1. Đối tượng tham gia BHYT HSSV

Là HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn thành phố Hạ Long trừ những HSSV đã tham gia BHYT thuộc các đối tượng khác theo Luật BHYT (như thân nhân công an, thân nhân quân đội, người thuộc hộ gia đình nghèo, người thuộc hộ gia đình cận nghèo...).

2. Mức đóng BHYT

Bằng 4,5% mức lương cơ sở tại thời điểm cấp thẻ nhân (x) với số tháng tương ứng thời hạn sử dụng của thẻ BHYT.

Ví dụ: Học sinh A tham gia và được cấp thẻ BHYT năm học 2024 - 2025, thời gian sử dụng của thẻ là 12 tháng (từ 01/01/2025 đến 31/12/2025), số tiền đóng như sau:

Tổng số tiền đóng: $2.340.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng} = 1.263.600 \text{ đồng}$, trong đó:

+ Học sinh đóng 70% = 884.520 đồng

+ Ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% = 379.080 đồng

Trường hợp học sinh A thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình (MSTB), mức đóng như sau: $2.340.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng} = 1.263.600 \text{ đồng}$, trong đó:

+ Học sinh đóng 20% = 252.720 đồng

+ Ngân sách nhà nước hỗ trợ 80% = 1.010.880 đồng

Trường hợp học sinh A là người dân sinh sống ở các xã, thôn mới thoát khỏi diện đặc biệt khó khăn hoặc học sinh A là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã, thôn mới ra khỏi vùng khó khăn, mức đóng như sau: $2.340.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng} = 1.263.600 \text{ đồng}$, trong đó:

+ Học sinh A đóng 0% = 0 đồng

+ Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% = 1.263.600 đồng

HSSV được NSNN hỗ trợ một phần mức đóng: HSSV và NSNN không phải đóng bổ sung phần chênh lệch (nếu có) do điều chỉnh mức đóng BHYT, mức lương cơ sở đối với thời gian HSSV đã tham gia và đóng tiền BHYT.

3. Phương thức đóng và thời hạn sử dụng của thẻ BHYT

3.1. Phương thức đóng:

HSSV có thể đăng ký theo các phương thức đóng: 3 tháng, 6 tháng, 12 tháng. Trường hợp tham gia phương thức 3 tháng, 6 tháng khi thẻ BHYT sắp hết hạn, các cơ sở giáo dục đôn đốc HSSV tiếp tục đăng ký tham gia để thẻ BHYT có giá trị liên tục đến hết năm tài chính. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đôn đốc HSSV tham gia BHYT theo phương thức 12 tháng.

Đối với đối tượng tham gia BHYT HSSV được NSNN hỗ trợ 100% mức đóng BHYT: thực hiện quyết toán hàng quý.

3.2. Thời hạn sử dụng của thẻ BHYT: không vượt quá 31/12 của năm cấp thẻ BHYT.

- Thẻ BHYT được cấp hằng năm cho học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trong đó:

- + Đối với học sinh lớp 1: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng bắt đầu từ ngày 01 tháng 10 năm đầu tiên của cấp tiểu học. Trường hợp trẻ sinh sau ngày 30/9 thì thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày cuối cùng của tháng trẻ đủ 72 tháng tuổi. *Ví dụ: Học sinh lớp 1 sinh ngày 15/10/2018 thì giá trị thẻ BHYT học sinh sẽ từ ngày 01/11/2024.*

- + Đối với học sinh lớp 12: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày 30/9/2025.

- Thẻ BHYT được cấp hằng năm cho HSSV của cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó:

- + Đối với HSSV năm thứ nhất của khóa học: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày nhập học, trừ trường hợp thẻ của học sinh lớp 12 đang còn giá trị sử dụng;

- + Đối với HSSV năm cuối của khóa học: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học.

4. Thủ tục, hồ sơ tham gia BHYT

- HSSV đăng ký tham gia BHYT theo lớp học và đóng BHYT cho cơ sở giáo dục. Trường hợp HSSV đã được cấp thẻ BHYT có mức NSNN hỗ trợ đóng BHYT cao hơn (người nghèo, hộ gia đình cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi,...) nếu thẻ BHYT đã được cấp hết hạn sử dụng và không tiếp tục thuộc đối tượng được NSNN hỗ trợ đóng BHYT mức cao hơn thì phải tham gia BHYT theo nhóm HSSV và đóng tiền từ tháng thẻ BHYT cũ hết giá trị sử dụng đến hết thời hạn chung của lớp học.

- Cơ sở giáo dục tổ chức thu tiền đóng BHYT của HSSV theo quy định, chuyển nộp cho cơ quan BHXH kèm danh sách HSSV tham gia BHYT theo mẫu số D03-TS ban hành kèm theo Quyết định 490/QĐ-BHXH (lưu ý: Cột địa chỉ trên biểu D03-TS ghi cụ thể nơi thường trú hoặc tạm trú chi tiết đến từng xã, phường, thị trấn của HSSV) và Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT theo mẫu TK1-TS đối với các trường hợp chưa được cấp mã số BHXH (kèm theo "Phụ lục: thành viên hộ gia đình").

- Đối với HSSV thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có MSTB: cơ sở giáo dục lập riêng danh sách theo mẫu D03-TS (theo Quyết định 490/QĐ-BHXH), kèm theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền công nhận danh sách hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình hoặc danh sách phê duyệt của UBND cấp xã đối với các đối tượng trên địa bàn.

- Đối với đối tượng tham gia BHYT HSSV được NSNN hỗ trợ 100% mức đóng BHYT: cơ sở giáo dục và đào tạo lập riêng danh sách theo mẫu D03-TS có xác nhận của UBND cấp xã nơi HSSV sinh sống.

Cơ sở giáo dục nộp hồ sơ cho cơ quan BHXH thông qua phần mềm giao dịch hồ sơ điện tử. Thời hạn nộp danh sách đề nghị cấp thẻ đợt 1 trước ngày 15/9/2024, đợt 2 trước ngày 15/12/2024.

BHXH tỉnh thực hiện gia hạn giá trị sử dụng thẻ BHYT trên hệ thống quản lý thông tin dữ liệu ngành BHXH, không thực hiện in, cấp thẻ BHYT mới (trừ trường hợp mất, rách, hỏng hoặc điều chỉnh thông tin nhân thân).

5. Mức chi thù lao đại lý cho nhà trường

Cơ sở giáo dục nhận được mức chi thù lao thu bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên tính trên tổng số thực thu từ số tiền thu BHYT học sinh, sinh viên (không tính số tiền được ngân sách nhà nước hỗ trợ) theo quy định hiện hành của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Các cơ sở giáo dục lập theo mẫu C66a-HD ban hành kèm theo Thông tư số 102/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ Tài chính.

6. Kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu

- Đối với cơ sở giáo dục đủ điều kiện trích CSSKBD: Hàng năm, trước ngày 31/10 lập và gửi Bản đề nghị trích, chuyển kinh phí CSSKBD theo Mẫu số 01a/BHYT; Danh sách học sinh, sinh viên tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác theo Mẫu số 02/BHYT (ban hành kèm theo Công văn số 59/BHXH-CSYT ngày 07/01/2019 của BHXH Việt Nam).

- Tỷ lệ trích chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, sinh viên các trường học được quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

7. Công tác báo cáo kết quả thực hiện

Kết thúc đợt phát hành thẻ BHYT đợt 1 vào ngày 30/9/2024, đợt 2 ngày 31/12/2024, các cơ sở giáo dục báo cáo kết quả thực hiện theo Mẫu số 1, Mẫu số 2 (ban hành kèm theo Công văn này) gửi 01 bản về BHXH tỉnh và 01 bản về Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Hạ Long trước ngày 15/10/2024 (đợt 1) và trước ngày 15/01/2025 (đợt 2).

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024 - 2025. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ sở giáo dục phản ánh về Bảo hiểm xã hội tỉnh (qua phòng Quản lý Thu – Sở, Thẻ) để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Giám đốc;
- UBND TP Hạ Long (p/h chỉ đạo);
- Phòng GD&ĐT TP Hạ Long (p/h chỉ đạo);
- Các phòng: Y tế, Tài chính, LĐ-TB&XH;
- Các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh;
- Lưu: VT, QLTST.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Huy Thông